

Số: 61 /TB-QLTTCT

Cần Thơ, ngày 27 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

**Về việc tiếp nhận hồ sơ và thư chào giá dịch vụ thẩm định giá
đối với mặt hàng thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả**

Căn cứ Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá;

Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ đã ban hành Thông báo số 59/TB-QLTTCT ngày 18 tháng 9 năm 2024 về việc mời chào các đơn vị, tổ chức có chức năng, đủ năng lực thực hiện Chứng thư thẩm định giá đối với mặt hàng thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả và đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ. Thời gian nộp hồ sơ và chào giá đến hết 17 giờ ngày 26 tháng 9 năm 2024.

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 26 tháng 9 năm 2024, Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ chỉ tiếp nhận được 01 (một) đơn vị gửi hồ sơ năng lực và Thư chào giá dịch vụ thẩm định giá số 16/2024/TCG-ĐA ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Chi nhánh Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Á tại An Giang, địa chỉ: đường số 14, KDC Tây Sông Hậu, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Hoạt động theo ủy quyền của Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Á, địa chỉ trụ sở chính: số B21 Phan Văn Trị, Phường 7, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Qua xem xét đơn đăng ký và hồ sơ năng lực của Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Á và thời gian nộp hồ sơ đúng quy định. Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ thông báo tiếp nhận hồ sơ và thư chào giá dịch vụ thẩm định giá đối với mặt hàng thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả của Chi nhánh Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Á tại An Giang. /nh

Nơi nhận: 

- Chi nhánh Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Á tại An Giang;
- LĐ Cục QLTT;
- Phòng, Đội QLTT;
- Đăng trên website của Cục;
- Niêm yết tại trụ sở Cục;
- Lưu: VT, NVTH (DTC02).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hùng Em



CN CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG A TẠI AN GIANG

Căn CSS-3, đường số 14, KDC Tây Sông Hậu, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Tel: 0901.072.272

Email: tdgdonga.ag@gmail.com.

Số: 16/2024/TCG-ĐA

Long Xuyên, ngày 25 tháng 09 năm 2024

THƯ CHÀO GIÁ DỊCH VỤ THẨM ĐỊNH GIÁ.

Kính gửi: Cục Quản Lý Thị Trường Thành Phố Cần Thơ.

- Địa chỉ: Số 8 - 10 đường Trần Phú, phường Cái Khế, Q Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Điện thoại: 0292.3820.780.

Căn cứ thông báo số 59/TB-QLTTCT ngày 18/09/2024 của Cục Quản Lý Thị Trường Thành Phố Cần Thơ về việc thẩm định giá thuốc lá điều nhập lậu, Chi nhánh Công ty cổ phần thẩm định giá Đông Á tại An Giang đáp ứng các Tiêu chí lựa chọn của Cơ quan nêu ra và xin trân trọng gửi Thư chào giá dịch vụ thẩm định giá (trọn gói), nội dung như sau:

- Giá Dịch vụ Thẩm định giá cho toàn bộ tài sản trên là: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). (Đã bao gồm thuế VAT).

- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc (Mười ngày làm việc) kể từ khi ký Hợp đồng, nhận đủ hồ sơ pháp lý và Thẩm định các thiết bị Thẩm định giá của Quý khách hàng cung cấp.

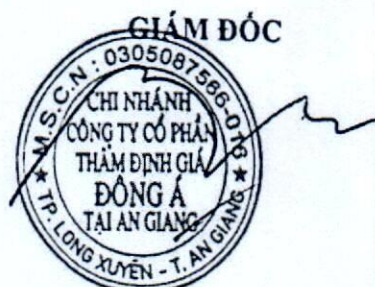
Quý Khách hàng sẽ nhận được sự phục vụ chu đáo, trách nhiệm, chuyên nghiệp, an tâm về chất lượng, tính chính xác của kết quả chứng thư thẩm định giá khi lựa chọn đơn vị chúng tôi./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

-Như trên,

-Lưu VT-ĐA.



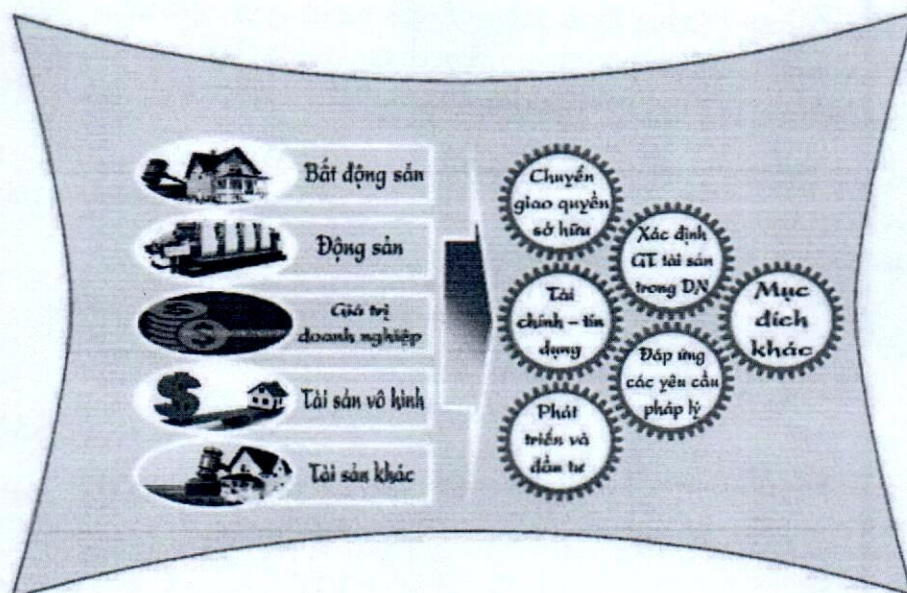
Lê Bá Toàn

CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG Á
EASTERN ASIA APPRAISAL CORPORATION



Niềm tin về giá trị

HỒ SƠ NĂNG LỰC



TRỤ SỞ CHÍNH

Số B21 đường Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 6289 2049 – 0918 897 627

Email: tdgdonga@gmail.com



CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG Á

Trụ sở: Số B21 Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028 6289 2049 – 0918 897 627.

Email: tdgdonga@gmail.com

THƯ NGỎ

Ban Giám đốc cùng toàn thể cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á trân trọng gửi đến quý khách hàng lời chúc tốt đẹp và lời cảm ơn đã quan tâm đến dịch vụ thẩm định giá của đơn vị chúng tôi.

Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á là một trong những đơn vị đầu tiên về Thẩm định giá được thành lập theo Nghị định số 101/2005/NĐ-CP ngày 03/08/2005 của Chính phủ về Thẩm định giá và Thông tư số 17/2006/TT-BTC ngày 13/03/2006 của Bộ Tài chính với chức năng thực hiện Thẩm định giá trị tài sản và Xác định giá trị doanh nghiệp. Đã được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Thẩm định giá và công bố Danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hành nghề thẩm định giá tài sản năm 2023 tại các doanh nghiệp thẩm định giá được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.

Với đội ngũ thẩm định viên về giá và chuyên gia lành nghề, đạo đức nghề nghiệp chuẩn mực, giàu kinh nghiệm trong nhiều lĩnh vực. Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á xin gửi đến Quý khách hàng **HỒ SƠ NĂNG LỰC** của đơn vị.

Quý khách hàng sẽ nhận được sự phục vụ chu đáo, trách nhiệm, chuyên nghiệp, an tâm về chất lượng, tính chính xác của kết quả chứng thư thẩm định giá khi sử dụng dịch vụ của đơn vị chúng tôi.

Rất mong nhận được sự hợp tác của của Quý khách hàng.

Trân trọng!



Phan Hoàng Kiệt

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

A – THÔNG TIN CHUNG

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG Á**
- Năm thành lập: Năm 2007
- Trụ sở chính: Số B21 Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (028) 6289 2049 – 0918 897 627.
- Email: tdgdonga@gmail.com

B – PHÁP LÝ HOẠT ĐỘNG

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh số 0305087566 đăng ký lần đầu ngày 19/07/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 01/11/2022. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh – Mã số chi nhánh: 0305087566–010 đăng ký lần đầu ngày 14/08/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 09/07/2023. Tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á tại Bình Dương do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh – Mã số chi nhánh: 0305087566–001 đăng ký lần đầu ngày 22/08/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 27/03/2012. Tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á tại Kon Tum do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp.
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh – Mã số chi nhánh: 0305087566–015 đăng ký lần đầu ngày 04/12/2015. Tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á tại Quảng Ngãi do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp.
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh – Mã số chi nhánh: 0305087566–016 đăng ký lần đầu ngày 29/12/2021, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 03/09/2024. Tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á tại An Giang do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh – Mã số chi nhánh: 0305087566–017 đăng ký lần đầu ngày 30/12/2021. Tên chi nhánh: Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á – Chi nhánh Lâm Đồng do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp.
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh – Mã số chi nhánh: 0305087566–018 đăng ký lần đầu ngày 15/12/2022, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 09/08/2023. Tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á

tại Đồng Tháp do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp.

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng đại diện – Số: 39 23 000012 đăng ký lần đầu ngày 26/06/2008. Tên văn phòng đại diện: Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á tại thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp.
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá số 090/TĐG do Bộ Tài chính cấp ngày 24/09/2015, cấp lại lần thứ 1 ngày 25/12/2018.
- Thông báo số: 236/TB-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh thông tin về thẩm định viên đăng ký hành nghề năm 2024 tại các doanh nghiệp thẩm định giá được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.

C – NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG.

♦ Dịch vụ Thẩm định giá:

- **Bất động sản:** Quyền sử dụng đất, nhà cửa, vật kiến trúc, ...
- **Động sản:** Máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất, vật tư, hàng hóa, ...
- **Giá trị doanh nghiệp, cổ phiếu, trái phiếu.**
- **Giá trị vô hình, giá trị quyền khai thác, quyền hoạt động, quyền thuê tài sản.**

⇒ Phục vụ cho các mục đích:

- + Thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước.
- + Đền bù, phát mãi tài sản.
- + Mua, bán, chuyển nhượng, vay vốn Ngân hàng.
- + Mua sắm mới tài sản, đấu thầu.
- + Chứng minh tài sản để hợp tác lao động, du học.
- + Làm cơ sở để Tòa án xét xử các vụ án tranh chấp tài sản.
- + Hạch toán kế toán, khấu hao tài sản, bảo hiểm.
- + Cổ phần hoá, mua bán doanh nghiệp, chuyển đổi hình thức hoạt động của doanh nghiệp.
- + Góp vốn liên doanh, thành lập, chia tách, giải thể doanh nghiệp.
- + Làm cơ sở để phê duyệt dự toán, quyết toán công trình, kết quả đấu thầu

♦ Dịch vụ tư vấn:

- + Tư vấn đầu thầu: Lập hồ sơ mời thầu, xét thầu, ...
- + Tư vấn Cổ phần hóa, chuyển đổi doanh nghiệp.
- + Lập dự án đầu tư.
- + Thẩm tra dự án.

D – NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM

SỐ LƯỢNG HỒ SƠ THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ GIÁ TRỊ THỰC HIỆN

Chỉ tiêu	Tổng số HS TĐG		Động sản		Bất động sản		Xác định GT doanh nghiệp
	Số lượng (Hồ sơ)	Giá trị (Tỷ đồng)	Số lượng (Hồ sơ)	Giá trị (Tỷ đồng)	Số lượng (Hồ sơ)	Giá trị (Tỷ đồng)	Số lượng (Hồ sơ)
Năm 2009–2011	3.122	9.945	2.726	2.490	385	7.528	12
Năm 2012	1.173	3.482,2	989	1.438,9	181	2.014,0	6
Năm 2013	1.008	10.036,0	810	1.338,0	196	8.688,8	4
Năm 2014	1.065	12.450,6	922	1.546,3	205	12.648,6	5
Năm 2015	1.896	16.964	992	1.820	900	15.972	4
Năm 2016	1.967	18.425	865	2.168	1.097	16.257	5
Năm 2017	1.780	14.759	785	1.928	995	12.831	4
Năm 2018	1.577	9.127	629	1.325	948	7.802	1
Năm 2019	1.780	6.567	758	2.115	1.022	3.208	2
Năm 2020	1.453	8.365	635	1.550	818	5.185	2
Năm 2021	1.625	7.487	553	1.255	1.072	6.232	1
Năm 2022	1.525	8.499	445	1.067	1.080	7.432	0
Năm 2023	1.817	7.520	613	2.005	1.204	5.515	0

E – CƠ CẤU NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY:

- Ban giám đốc
- Bộ phận chuyên môn Thẩm định giá
- Bộ phận Kế toán
- Bộ phận Tổ chức
- Bộ phận Marketing.
- Số lượng cán bộ – nhân viên: 24 người
- **Thẩm định viên về giá: 03**
- Cán bộ chuyên môn nghiệp vụ: 12 người
- Cán bộ phòng ban khác: 07 người

F – CƠ CẤU NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY PHÂN THEO TRÌNH ĐỘ:

- Trên Đại học: 02 người
- Đại học: 18 người
- Cao đẳng, trung cấp: 02 người

Trong đó:

- Thẩm định viên về giá: 05 người

G – MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN:

☛ Chi nhánh Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á tại Bình Dương:

Địa chỉ: Số 324/27/4A đường Lê Hồng Phong, khu 4, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0937 800 009

☛ Chi nhánh Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á tại Kon Tum:

Địa chỉ: Số 199 đường Bà Triệu, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Điện thoại: 0983 151 686.

☛ Chi nhánh Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á tại Quảng Ngãi:

Địa chỉ: Số 121 đường Nguyễn Nghiêm, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Điện thoại: 0913 400 222.

☛ Chi nhánh Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á tại An Giang

Địa chỉ: Thửa đất số 287 đường Lý Thái Tổ nối dài, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Điện thoại: 0901 072 272.

☛ Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á – Chi nhánh Lâm Đồng

Địa chỉ: Số 268/2 đường Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại: 0933 850 990 – 0946 105 665.

☛ Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á tại thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai:

Địa chỉ: Số 271 đường Lê Bá Trạc, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

Điện thoại: 0936 876 575.

☛ Chi nhánh Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đông Á tại Đồng Tháp

Địa chỉ: Số 326 Cách Mạng Tháng 8, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Điện thoại: 0901 072 272.



**QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG Á**
được xây dựng theo Tiêu chuẩn thẩm định giá số 05 – Thông tư số Số:
28/2015/TT-BTC ngày 06/03/2015 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính về ban hành Tiêu
chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05, 06 và 07.



NỘI DUNG QUY TRÌNH:

1. Quy trình thẩm định giá bao gồm các bước sau:

- Bước 1. Xác định tổng quát về tài sản cần thẩm định giá và xác định giá trị thị trường hoặc phi thị trường làm cơ sở thẩm định giá.
- Bước 2. Lập kế hoạch thẩm định giá.
- Bước 3. Khảo sát thực tế, thu thập thông tin.
- Bước 4. Phân tích thông tin.
- Bước 5. Xác định giá trị tài sản cần thẩm định giá.
- Bước 6. Lập báo cáo kết quả thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá và gửi cho khách hàng, các bên liên quan.

2. Xác định tổng quát về tài sản thẩm định giá và xác định giá trị thị trường hoặc giá trị phi thị trường làm cơ sở thẩm định giá, bao gồm:

- a. Xác định các đặc điểm cơ bản về pháp lý, kinh tế – kỹ thuật của tài sản cần thẩm định giá có ảnh hưởng đến giá trị của tài sản thẩm định giá tại thời điểm thẩm định giá. Trường hợp có những hạn chế trong việc xác định các đặc điểm này, cần nêu rõ trong báo cáo kết quả thẩm định giá và chứng thư thẩm định giá.

b. **Xác định đối tượng sử dụng kết quả thẩm định giá:** Đối tượng sử dụng kết quả thẩm định giá là khách hàng thẩm định giá và bên thứ ba sử dụng kết quả thẩm định giá (nếu có) theo hợp đồng thẩm định giá đã ký kết.

c. **Xác định mục đích thẩm định giá và thời điểm thẩm định giá.**

Mục đích thẩm định giá và thời điểm thẩm định giá được xác định căn cứ vào văn bản yêu cầu thẩm định giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, văn bản đề nghị thẩm định giá của khách hàng thẩm định giá hoặc hợp đồng thẩm định giá. Mục đích thẩm định giá và thời điểm thẩm định giá phải được ghi rõ trong hợp đồng thẩm định giá, báo cáo kết quả thẩm định giá và chứng thư thẩm định giá.

Thẩm định viên cần trao đổi cụ thể với khách hàng để xác định mục đích thẩm định giá và thời điểm thẩm định giá phù hợp với mục đích sử dụng của chứng thư thẩm định giá.

d. **Xác định cơ sở giá trị của thẩm định giá.**

Căn cứ vào mục đích thẩm định giá, đặc điểm pháp lý, đặc điểm kinh tế – kỹ thuật và đặc điểm thị trường của tài sản thẩm định giá thẩm định viên xác định cơ sở giá trị của thẩm định giá là giá trị thị trường hay giá trị phi thị trường của tài sản.

Trong báo cáo kết quả thẩm định giá, thẩm định viên phải phân tích những thông tin, dữ liệu gắn với các căn cứ nêu trên và căn cứ vào Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 02 về giá trị thị trường làm cơ sở cho thẩm định giá và Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 03 về giá trị phi thị trường làm cơ sở cho thẩm định giá để có lập luận rõ cơ sở giá trị của thẩm định giá là giá trị thị trường hay giá trị phi thị trường của tài sản thẩm định giá.

e. **Xác định giá thiết và giá thiết đặc biệt**

Thẩm định viên có thể đưa ra giá thiết đối với những thông tin còn hạn chế, chưa chắc chắn ảnh hưởng đến giá trị tài sản thẩm định giá trong trường hợp không khắc phục được những hạn chế này. Các hạn chế về thông tin bao gồm các hạn chế về hồ sơ pháp lý của tài sản thẩm định giá, hạn chế về đặc điểm của tài sản thẩm định giá, hoặc hạn chế về các thông tin khác ảnh hưởng đến việc ước tính giá trị của tài sản thẩm định giá.

Ví dụ: Khi thẩm định giá thửa đất của một nhà máy, thẩm định viên thu thập được thông tin cho rằng thửa đất này có khả năng bị ô nhiễm nhưng chưa có cơ sở vững chắc để kết luận thửa đất này bị ô nhiễm. Thẩm định viên có thể giá thiết thửa đất này không bị ô nhiễm nếu các chi phí để xác định mức độ ô nhiễm là quá lớn và không cần thiết trong bối cảnh, phạm vi cuộc thẩm định giá. Hoặc, hi thẩm định giá trị của tên thương mại gắn với một doanh nghiệp, thẩm định viên có thể giá định rằng doanh nghiệp đó sẽ tiếp tục hoạt động lâu dài mặc dù điều này không hoàn toàn chắc chắn.

Giá thiết đặc biệt là giá thiết về tình trạng của tài sản khác với thực tế tại thời điểm thẩm định giá, tuy nhiên giá thiết này cần được áp dụng để phù hợp với mục đích thẩm định giá theo yêu cầu của khách hàng. Ví dụ như trường hợp thẩm định giá một tòa nhà đang được xây dựng với giá thiết đặc biệt là tòa nhà đó đã được hoàn thành tại thời điểm thẩm định giá; hoặc trường hợp một doanh nghiệp đã ngừng hoạt động tại thời điểm

thẩm định giá, tuy nhiên khách hàng yêu cầu xác định giá trị doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp vẫn đang hoạt động tại thời điểm thẩm định giá.

Những giả thiết và giả thiết đặc biệt đưa ra phải hợp lý và phù hợp với mục đích thẩm định giá. Các giả thiết đặc biệt cần phải được thông báo và có sự đồng thuận của khách hàng thẩm định giá và đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

Trong quá trình thẩm định giá, nếu thẩm định viên thấy những giả thiết đưa ra là không chặt chẽ hoặc thiếu cơ sở, hoặc nên đưa ra dưới dạng giả thiết đặc biệt thì cần xem xét lại và thông báo, trao đổi ngay với người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thẩm định giá (hoặc người được ủy quyền trong lĩnh vực thẩm định giá) và khách hàng, từ đó đưa ra hướng xử lý phù hợp. Nếu việc tiến hành thẩm định giá trên cơ sở một giả thiết đặc biệt khiến cho việc thẩm định giá trở nên không khả thi thì cũng cần loại bỏ giả thiết đặc biệt này.

Các giả thiết và giả thiết đặc biệt cần được thuyết minh rõ tại báo cáo kết quả thẩm định giá theo quy định tại Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 06 – Báo cáo kết quả thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá và hồ sơ thẩm định giá.

3. Lập kế hoạch thẩm định giá, bao gồm:

- a. Việc lập kế hoạch thẩm định giá nhằm xác định rõ phạm vi, nội dung công việc, tiến độ thực hiện từng nội dung công việc và tiến độ thực hiện của toàn bộ cuộc thẩm định giá.
- b. Nội dung kế hoạch bao gồm:
 - Xác định mục tiêu, yêu cầu, phạm vi và nội dung công việc.
 - Xác định phương thức, cách thức tiến hành thẩm định giá.
 - Xác định dữ liệu cần thiết cho cuộc thẩm định giá, các tài liệu cần thu thập về thị trường, tài sản thẩm định giá, tài sản so sánh.
 - Xác định và phát triển các nguồn tài liệu, đảm bảo nguồn tài liệu đáng tin cậy và phải được kiểm chứng: Nghiên cứu hồ sơ, tài liệu về tài sản cần thẩm định giá.
 - Xây dựng tiến độ thực hiện, xác định trình tự thu thập và phân tích dữ liệu, thời hạn cho phép của trình tự phải thực hiện.
 - Xác định việc tổ chức thực hiện, phân bổ nguồn lực: Lập phương án phân công thẩm định viên và các cán bộ trợ giúp thực hiện yêu cầu thẩm định giá của khách hàng, đảm bảo việc áp dụng quy trình kiểm soát chất lượng hoạt động thẩm định giá của doanh nghiệp.
 - Xác định nội dung công việc cần thuê chuyên gia tư vấn (nếu có).

4. Khảo sát thực tế, thu thập thông tin

Các nguồn thông tin thu thập, phục vụ cho quá trình thẩm định giá bao gồm: thông tin do khách hàng cung cấp; thông tin từ kết quả khảo sát thực tế; thông tin từ các giao dịch mua bán tài sản trên thị trường (ví dụ: giá thực mua bán, giá chào bán, giá chào mua, điều kiện mua bán, khối lượng giao dịch, thời gian giao dịch, địa điểm giao dịch);

thông tin trên các phương tiện truyền thông của địa phương, trung ương và của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; thông tin trên các văn bản thể hiện tính pháp lý về quyền của chủ sở hữu, về các đặc tính kinh tế – kỹ thuật của tài sản, về quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội của vùng, miền có liên quan đến tài sản.

Thẩm định viên có trách nhiệm kiểm chứng thông tin để bảo đảm độ tin cậy, chính xác trước khi đưa vào phân tích thông tin, áp dụng các cách tiếp cận và phương pháp thẩm định giá. Đối với những tài liệu do khách hàng cung cấp, nếu phát hiện nội dung tài liệu, hồ sơ không hoàn chỉnh, không đầy đủ hoặc có nghi vấn thẩm định viên phải kịp thời yêu cầu khách hàng bổ sung đầy đủ hoặc xác minh, làm rõ.

Thẩm định viên phải trực tiếp tham gia vào quá trình khảo sát, ký biên bản khảo sát hiện trạng tài sản và thu thập số liệu về thông số của tài sản thẩm định giá và các tài sản so sánh (nếu sử dụng các tài sản so sánh). Chụp ảnh các tài sản theo dạng toàn cảnh và chi tiết.

Đối với từng loại tài sản cụ thể thẩm định viên cần xác định các yếu tố ảnh hưởng đến giá trị của tài sản thẩm định giá và tiến hành thu thập các thông tin phù hợp với các yếu tố đó, phù hợp với cách tiếp cận và phương pháp thẩm định giá lựa chọn.

Ví dụ về các thông tin cần thu thập đối với một số nhóm tài sản như sau:

- Đối với máy móc, thiết bị: Khảo sát và thu thập số liệu về chỉ tiêu và đặc điểm kinh tế – kỹ thuật, đặc điểm dây chuyền công nghệ, nhà sản xuất, xuất xứ, nhãn hiệu, năm sản xuất, năm đưa vào sử dụng, công suất, quy mô, kích thước, chất liệu, mức độ hao mòn và các đặc điểm khác ảnh hưởng đến giá trị của tài sản thẩm định giá và các tài sản so sánh (nếu có). Ngoài ra, thẩm định viên cần thu thập thêm các thông tin về tình hình tiêu thụ, phân phối trên thị trường (bán rộng rãi, độc quyền phân phối hoặc hình thức khác).
- Đối với bất động sản: Khảo sát và thu thập số liệu về vị trí thực tế của bất động sản, so sánh với vị trí của các bất động sản khác trong cùng khu vực, mô tả các đặc điểm pháp lý liên quan đến bất động sản; diện tích đất và công trình kiến trúc gắn liền với đất; đặc điểm hình học của bất động sản; loại hình kiến trúc, vật liệu xây dựng công trình; thời điểm hoàn thành và thời điểm đưa vào sử dụng công trình, tuổi đời, tình trạng sửa chữa và bảo trì; kết cấu hạ tầng (cấp và thoát nước, viễn thông, điện, đường, khu để xe và các yếu tố khác); cảnh quan, môi trường xung quanh; mục đích sử dụng tại thời điểm thẩm định giá; các số liệu về kinh tế – xã hội, môi trường, quy hoạch và những yếu tố khác có tác động đến giá trị của bất động sản, những đặc trưng của thị trường bất động sản để nhận biết sự khác nhau giữa khu vực có tài sản thẩm định giá và khu vực lân cận; các thông tin về những yếu tố tự nhiên, kinh tế – xã hội ảnh hưởng đến mục đích sử dụng của tài sản (địa chất, bản đồ địa chính, quy hoạch, biên giới hành chính, kết cấu hạ tầng và các yếu tố khác).
- Đối với doanh nghiệp: Khảo sát và thu thập số liệu về ngành nghề kinh doanh, vị trí kinh doanh trong ngành (nếu có), thành viên góp vốn, năng lực quản trị, quan hệ

giữa doanh nghiệp với khách hàng và nhà cung cấp; các khoản doanh thu và chi phí của doanh nghiệp; hiện trạng về tài sản, tổng giá trị tài sản thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp tại thời điểm thẩm định giá; môi trường kinh tế, môi trường chính trị, môi trường khoa học – công nghệ, các đơn vị cạnh tranh, cơ chế quản lý của Nhà nước đối với doanh nghiệp; các thông tin khác ảnh hưởng tới giá trị của doanh nghiệp.

- Đối với tài sản tài chính: Khảo sát thu thập thông tin về thị trường, thu nhập từ tài sản tài chính mang lại, quyền lợi và lợi ích có được từ việc nắm giữ tài sản, tính thanh khoản của tài sản tài chính. Đối với từng loại tài sản tài chính cụ thể, thẩm định viên thu thập số liệu về các chỉ số đánh giá có thể áp dụng với loại tài sản tài chính cụ thể cũng như các đặc điểm khác ảnh hưởng tới giá trị của tài sản tài chính.

Ngoài ra, thẩm định viên phải thu thập các thông tin như các thông tin liên quan đến tính pháp lý của tài sản; các thông tin liên quan đến chi phí, giá bán, lãi suất, chính sách thuế, thu nhập, các điều kiện giao dịch của tài sản thẩm định giá và tài sản so sánh (nếu có); các thông tin về yếu tố cung – cầu, lực lượng tham gia thị trường, sở thích và động thái người mua – người bán tiềm năng, tình hình lạm phát, các chỉ số giá đối với nhóm tài sản cụ thể (nếu có).

5. Phân tích thông tin:

Là quá trình phân tích toàn bộ các thông tin thu thập được liên quan đến tài sản thẩm định giá và các tài sản so sánh để đánh giá tác động của các yếu tố đến kết quả thẩm định giá cuối cùng. Cụ thể:

- a. Phân tích những thông tin về đặc điểm của tài sản (pháp lý, kinh tế – kỹ thuật).
- b. Phân tích những thông tin về thị trường của tài sản thẩm định giá: cung – cầu; sự thay đổi của chính sách, pháp luật; sự phát triển của khoa học, công nghệ và các yếu tố khác.
- c. Phân tích về việc sử dụng tài sản tốt nhất và có hiệu quả nhất.

Thẩm định viên phân tích khả năng sử dụng tốt nhất của tài sản nhằm bảo đảm sử dụng một cách hợp pháp, hợp lý trong điều kiện cho phép về mặt kỹ thuật, tài chính và mang lại giá trị cao nhất cho tài sản.

Khả năng sử dụng tốt nhất và có hiệu quả nhất của tài sản thẩm định giá khi đứng độc lập có thể khác biệt với khả năng sử dụng tốt nhất và có hiệu quả nhất của tài sản đó khi được xem xét trong một tổng thể. Khi đó cần cân nhắc đóng góp của tài sản đó cho giá trị chung của tổng thể. Mục đích sử dụng tốt nhất và có hiệu quả nhất của tài sản có thể khác với mục đích sử dụng hiện tại của tài sản. Thẩm định viên cần phân tích và trình bày các khả năng sử dụng tài sản cho phù hợp với những yếu tố pháp lý, tự nhiên và tài chính để xác định mục đích sử dụng tốt nhất và có hiệu quả nhất của tài sản. Trong đó, cần đánh giá cụ thể việc sử dụng tài sản trên các khía cạnh sau:

- Về tính hợp pháp của tài sản trong việc sử dụng, những hạn chế theo quy định của hợp đồng hoặc quy định của pháp luật. Ví dụ như:

- + Hợp đồng thuê dài hạn có thể ảnh hưởng đến việc sử dụng tốt nhất và hiệu quả nhất của một tài sản, do trong suốt thời gian còn lại của hợp đồng thuê việc sử dụng tài sản có thể bị giới hạn bởi hợp đồng cho thuê.
- + Các quy định của Chính phủ về phát triển, xây dựng, bảo trì, bảo dưỡng, đăng kiểm, môi trường, tác động của xã hội đối với việc sử dụng tài sản cũng ảnh hưởng lớn tới việc xác định mục đích sử dụng của tài sản.

Đối với bất động sản các yếu tố về tính pháp lý chi phối việc sử dụng tốt nhất và có hiệu quả nhất có thể là các quy định về xây dựng, phân vùng quy hoạch (thường phản ánh trong hầu hết các quyết định sử dụng cao nhất và tốt nhất), luật hoặc quy chuẩn xây dựng có thể hạn chế việc xây dựng lô đất, ô đất được phát triển để đạt được mục đích sử dụng tốt nhất và hiệu quả nhất bằng cách áp đặt các hạn chế gây tăng chi phí xây dựng.

- Sự thích hợp về mặt vật chất, kỹ thuật đối với việc sử dụng tài sản: Việc sử dụng tốt nhất và hiệu quả nhất tài sản phụ thuộc vào việc xem xét các yếu tố vật chất, kỹ thuật như kích thước, thiết kế, các điều kiện ảnh hưởng của tự nhiên và các yếu tố vật chất, kỹ thuật khác. Một số tài sản có thể đạt được sử dụng tốt nhất và hiệu quả nhất của nó khi kết hợp với một số tài sản nhất định khác. Trong trường hợp này, các thẩm định viên phải xác định tính khả thi và khả năng kết hợp với một số tài sản nhất định đó để đưa ra quyết định về việc sử dụng tốt nhất, hiệu quả nhất.
- Khả thi về tài chính: Sau khi đáp ứng được hai tiêu chí đầu tiên, thẩm định viên cần phân tích thêm để xác định khả năng tạo ra thu nhập, hoặc lợi tức bằng hoặc lớn hơn số tiền cần thiết để đáp ứng các chi phí hoạt động, chi phí sử dụng, đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ tài chính và thu hồi vốn. Mọi kế hoạch sử dụng tạo ra lợi nhuận dương được coi là khả thi về mặt tài chính.

Để xác định tính khả thi về tài chính, thẩm định viên phải ước tính tổng thu nhập trong tương lai kỳ vọng có thể có được từ mỗi mục đích sử dụng tiềm năng. Các khoản bỏ trống, thất thu, chi phí hoạt động và các chi phí cần thiết khác để áp dụng mục đích sử dụng tiềm năng được trừ vào thu nhập để có được thu nhập hoạt động thuần. Nếu lợi nhuận tạo ra từ việc sử dụng đủ để đáp ứng các tỷ lệ lợi nhuận trên vốn đầu tư và mang lại lợi nhuận kỳ vọng thì việc sử dụng là khả thi về mặt tài chính.

Tuy nhiên trong số các mục đích sử dụng khả thi về mặt tài chính thì mục đích sử dụng tạo ra lợi nhuận cao nhất phù hợp với tỷ lệ lợi nhuận của ngành thì đó là mục đích sử dụng cao nhất và tốt nhất.

6. Xác định giá trị tài sản thẩm định giá:

Căn cứ các cách tiếp cận thẩm định giá quy định tại các Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành, thẩm định viên phân tích và lựa chọn các phương pháp thẩm định giá phù hợp với mục đích thẩm định giá, cơ sở giá trị của tài sản, mức độ sẵn có của các dữ liệu, thông tin để áp dụng các phương pháp thẩm định giá và phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan (nếu có).

Thẩm định viên áp dụng từ 02 phương pháp thẩm định giá trở lên đối với một tài sản thẩm định giá để đối chiếu kết quả và kết luận chính xác về kết quả thẩm định giá trừ trường hợp thực hiện theo quy định khác của pháp luật chuyên ngành. Khi áp dụng nhiều phương pháp thẩm định giá, thẩm định viên cần đánh giá và chỉ rõ phương pháp thẩm định giá nào là phương pháp thẩm định giá chính, phương pháp thẩm định giá nào được sử dụng để kiểm tra, đối chiếu, từ đó phân tích, tính toán để đi đến kết luận cuối cùng về kết quả thẩm định giá.

Trong trường hợp sử dụng phương pháp so sánh nhưng chỉ có 02 (hai) tài sản so sánh thì kết quả thẩm định giá của phương pháp so sánh chỉ được dùng để kiểm tra, đối chiếu với kết quả thẩm định giá có được từ các phương pháp thẩm định giá khác.

Thẩm định viên được sử dụng 01 (một) phương pháp thẩm định giá trong các trường hợp:

- Áp dụng phương pháp so sánh khi có nhiều số liệu từ các giao dịch (tối thiểu 03 giao dịch) của các tài sản so sánh trên thị trường gần thời điểm thẩm định giá.
- Không có đủ thông tin để áp dụng 02 (hai) phương pháp thẩm định giá trở lên và đưa ra căn cứ thực tế chứng minh cho việc không thể khắc phục được những hạn chế về thông tin này.

7. Lập báo cáo kết quả thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá và gửi cho khách hàng, các bên liên quan

- Báo cáo kết quả thẩm định giá và chứng thư thẩm định giá được lập theo quy định tại Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 06- Báo cáo kết quả thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá và hồ sơ thẩm định giá.
- Xác định thời điểm bắt đầu có hiệu lực của chứng thư thẩm định giá: Thời điểm có hiệu lực của chứng thư thẩm định giá là ngày, tháng, năm ban hành chứng thư thẩm định giá.
- Xác định thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá:

Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá được xác định trên cơ sở đặc điểm pháp lý, kinh tế - kỹ thuật của tài sản thẩm định giá; biến động về pháp lý, thị trường liên quan đến tài sản thẩm định giá và mục đích thẩm định giá nhưng tối đa không quá 6 (sáu) tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực.

- Báo cáo kết quả thẩm định giá và chứng thư thẩm định giá sau khi được doanh nghiệp thẩm định giá hoặc chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá ký phát hành theo đúng quy định của pháp luật được chuyển cho khách hàng và bên thứ ba sử dụng kết quả thẩm định giá (nếu có) theo hợp đồng thẩm định giá đã được ký kết./.



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ THẨM ĐỊNH GIÁ

Mã số: 090/TĐG
Cấp lần đầu, ngày 24 tháng 9 năm 2015
Cấp lại lần thứ 1, ngày 25 tháng 12 năm 2018

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Xét hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá của Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Á,

CHỨNG NHẬN:

1. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG Á
2. Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài: EASTERN ASIA APPRAISAL CORPORATION
3. Tên doanh nghiệp viết tắt: EAA CORP
4. Địa chỉ trụ sở chính: Số B21, đường Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Địa chỉ giao dịch: Số B21, đường Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
5. Số điện thoại: 028.62892049 Fax: 028.62647789

6. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: Phan Hoàng Khiết

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 20/12/1970

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Số CMND: 230397011 cấp ngày 25/5/2015

Nơi cấp: Công an tỉnh Gia Lai

Thẻ thẩm định viên về giá số: III06107 cấp ngày 13/01/2009

7. Lãnh đạo doanh nghiệp được ủy quyền phụ trách toàn bộ lĩnh vực thẩm định giá của doanh nghiệp: Không

8. Các chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá: Không

ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ THẨM ĐỊNH GIÁ

theo quy định tại Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012 và Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá.

Giấy chứng nhận này được lập thành 02 bản gốc; 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần thẩm định giá Đông Á; 01 bản lưu tại Bộ Tài chính.

Ngày 25 tháng 12 năm 2018
TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ GIÁ


Nguyễn Anh Tuấn



Ký bởi: BỘ TÀI CHÍNH
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
Thời gian ký: 09/05/2024 16:56:17 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 236/TB-BTC

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2024

THÔNG BÁO

**Về việc điều chỉnh thông tin về thẩm định viên đăng ký hành nghề
năm 2024 tại các doanh nghiệp thẩm định giá được cấp
Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá**

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 12/2021/NĐ-CP ngày 24/02/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 60/2021/TT-BTC ngày 21/7/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 204/2014/TT-BTC ngày 23/12/2014 của Bộ Tài chính quy định về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BTC ngày 20/02/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 204/2014/TT-BTC ngày 23/12/2014 của Bộ Tài chính quy định về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành thẩm định giá;

Trên cơ sở đề nghị của các doanh nghiệp thẩm định giá và việc rà soát, điều chỉnh danh sách thẩm định viên về giá hành nghề tại doanh nghiệp,

Bộ Tài chính thông báo điều chỉnh thông tin về thẩm định viên đăng ký hành nghề năm 2024 tại các doanh nghiệp thẩm định giá được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (Phụ lục kèm theo).

2

Trong quá trình hoạt động thẩm định giá, các doanh nghiệp thẩm định giá và các thẩm định viên về giá có trách nhiệm thực hiện đúng những quy định tại Luật Giá, các văn bản hướng dẫn có liên quan và các nội dung ghi trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá./.

Nơi nhận:

- Các doanh nghiệp TĐG tại Thông báo;
- Website Bộ Tài chính (để đăng tin);
- Website Cục QLGT (để đăng tin);
- Lưu: VT, QLGT (35b)

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ GIÁ**



Nguyễn Minh Tiến

Phụ lục
DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ
TRONG DANH SÁCH THẨM ĐỊNH VIÊN VỀ GIÁ ĐÚ ĐIỀU KIỆN HÀNH NGHỀ THẨM ĐỊNH GIÁ
(Kèm theo Thông báo số 236 /TB-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính)

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Thẩm định viên	Số thẻ	Nội dung thông báo	Ngày hiệu lực	Chức danh đăng ký hành nghề
1	012/TDG	Công ty TNHH Thẩm định giá Sài Gòn				
		<i>Chi nhánh tại Hà Nội – Công ty TNHH Thẩm định giá Sài Gòn</i>				
		Nguyễn Thị Oanh	VIII13.903	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
		Vương Lê Văn	XIV19.2346	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
2	014/TDG	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC				
		Phạm Xuân Chiến	XIII18.1917	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 31/12/2023	TDV
3	017/TDG	Công ty CP Thẩm định giá IVC Việt Nam (017/TDG)				
		Phạm Ngọc Hữu	XIV19.2194	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
4	019/TDG	Công ty CP Giám định Thẩm định Sài Gòn				
		Hà Đức Nghĩa	XIV19.2230	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 15/01/2024	TDV
5	021/TDG	Công ty CP Tư vấn - Dịch vụ về Tài sản - Bất động sản DATC				
		Lê Minh Quang	X15.1381	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 01/01/2024	TDV
6	040/TDG	Công ty CP Thẩm định giá Việt Tin				
		Lý Phước Thọ	XIII17.1854	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 02/01/2024	TDV
7	050/TDG	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá VTA				
		Nguyễn Phương Dung	XIII17.1684	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
8	060/TDG	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt				
		<i>Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt</i>				
		Bùi Ngọc Hà	VIII13.579	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
9	067/TDG	Công ty CP Giám định và Thẩm định tài sản Việt Nam				
		<i>Công ty CP Giám định và Thẩm định tài sản Việt Nam - Chi nhánh Miền Nam</i>				
		Bùi Minh Đức	XIII18.1947	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 02/01/2024	TDV
10	077/TDG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Thành Công				
		Nguyễn Thị Hiền	XIV19.2168	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
		Phạm Tùng Lâm	X15.1336	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV



TT	Mã số Giấy chứng nhận	Thẩm định viên	Số thẻ	Nội dung thông báo	Ngày hiệu lực	Chức danh đăng ký hành nghề
11	083/TDG	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam				
		Lưu Quốc Thái	VI10.417	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	PTGD
		Lê Ngọc Khuê	II05046	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	PTGD
		Trần Thị Chúc	VIII.13.730	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	PP
		Vũ Nguyễn Phong	XIII18.2024	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
		Bùi Quang Hợp	XIV19.2182	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
		Trần Mạnh Đức	XI16.1480	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
12	090/TDG	Công ty CP Thẩm định giá Đồng Á		Đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá	Kể từ ngày 02/02/2024	
		Phan Hoàng Khiết	III06107	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TGD
		Nguyễn Bón	IV06165	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	PTGD
		Nguyễn Thị Hương	VIII13.832	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
13	176/TDG	Công ty TNHH Tư vấn Thẩm định giá HAA				
		Hoàng Gia Trang	VIII13.1007	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 10/01/2024	TDV
14	180/TDG	Công ty CP Thẩm định giá Hoa Mặt Trời				
		Đỗ Ngọc Thanh	XII17.1839	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 17/01/2024	TDV
15	201/TDG	Công ty TNHH Thẩm định giá BETA				
		Hoàng Thái Thanh	XIV19.2308	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 01/02/2024	TDV
16	209/TDG	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thẩm định giá Đồng Dương				
		Lý Mạnh Huy	XII17.1750	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
		Phạm Quốc Lộc	XII17.1783	Điều chỉnh chức danh đăng ký hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	PGĐ
17	211/TDG	Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn đầu tư Việt - Nhật				
		Vũ Cao Cán	X15.1243	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 02/01/2024	TDV
18	231/TDG	Công ty CP Thẩm định giá - Dịch vụ Nghĩa Hưng				
		Nguyễn Tiến Siêm	VIII13.935	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
19	319/TDG	Công ty CP Citics				
		Bùi Quốc Nam	XI16.1556	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
		Mai Trần Duy	XII17.1690	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 11/01/2024	TDV
20	320/TDG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phú Khang				
		Chu Việt Hưng	VI10.375	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Thẩm định viên	Số thẻ	Nội dung thông báo	Ngày hiệu lực	Chức danh đăng ký hành nghề
21	334/TDG	Công ty CP Thẩm định giá PSD				
		Chi nhánh Công ty CP thẩm định giá PSD-Dại Kim				
		Nguyễn Văn Phong	XIII18.2025	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
22	335/TDG	Công ty TNHH Thẩm định giá & Bất động sản NAVICO		Không được ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	Kể từ ngày 19/01/2024	
		Nguyễn Thị Hương	VIII13.832	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 19/01/2024	TDV
23	341/TDG	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá P-Value				
		Trần Thị Phương Hạnh	XIV19.2164	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
24	355/TDG	Công ty TNHH Tư vấn TMS				
		Lê Phương Ngọc Thảo	XIII18.2054	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 01/01/2024	TDV
25	369/TDG	Công ty CP Định giá và Tư vấn Useful				
		Lê Phước Nguyễn Vương	XIII18.2105	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
26	391/TDG	Công ty TNHH Thẩm định giá IValue				
		Nguyễn Thị Phương Ly	XIII18.2007	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
27	403/TDG	Công ty CP Thẩm định giá Big Việt Nam				
		Lê Minh Quang	X15.1381	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TP
28	433/TDG	Công ty CP Thẩm định giá TMC				
		Hoàng Phong Hải	XIV19.2154	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 03/01/2024	PTGD
		Nguyễn Đình Thảo	XIII17.1843	Chấm dứt hành nghề	Kể từ ngày 03/01/2024	TDV
29	435/TDG	Công ty CP Thẩm định giá Tâm Việt				
		Nguyễn Văn Hưng	XII16.1521	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
30	441/TDG	Công ty CP Dịch vụ Thẩm định giá HTII				
		Nguyễn Phước Minh	XII16.1552	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 02/02/2024	TDV
31	459/TDG	Công ty CP Định giá và Dịch vụ Tài chính Hoàng Cầu				
		Ngô Hồng Nam	X15.1353	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 16/01/2024	TGD
		Nguyễn Văn Anh	VII10.328	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 16/01/2024	TDV
		Lê Hoàng Linh	V09.252	Đủ điều kiện hành nghề	Kể từ ngày 16/01/2024	TDV

BỘ TÀI CHÍNH



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0305087566
Đăng ký lần đầu: ngày 19 tháng 07 năm 2007
Đăng ký thay đổi lần thứ: 7, ngày 01 tháng 11 năm 2022

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ
ĐÔNG Á

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: EASTERN ASIA APPRAISAL
CORPORATION

Tên công ty viết tắt: EAA CORP

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 821 Đường Phan Văn Trị, Phường 7, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh,
Việt Nam

Điện thoại: 08. 62892049

Fax: 08. 62647789

Email: tgdongga@gmail.com

Website: www.thamdinggiadongga.com

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 7.000.000.000 đồng.

Bảng chữ: Bảy tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 100.000 đồng

Tổng số cổ phần:

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Họ và tên: PHAN HOÀNG KHIẾT

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 20/12/1970

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

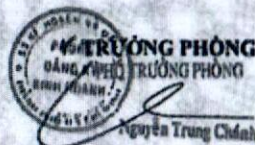
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 064070004163

Ngày cấp: 19/02/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về
Trật tự Xã hội

Địa chỉ thường trú: 62 Yên Đỗ, Phường Yên Đỗ, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai,
Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 62 Yên Đỗ, Phường Yên Đỗ, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt
Nam



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH BÌNH DƯƠNG
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Mã số chi nhánh: 0305087566-010

Đăng ký lần đầu, ngày 14 tháng 08 năm 2009

Đăng ký thay đổi lần thứ: 4, ngày 09 tháng 07 năm 2023

1. Tên chi nhánh:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG Á TẠI TỈNH
BÌNH DƯƠNG

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

2. Địa chỉ:

Số 324/27/4A đường Lê Hồng Phong, Khu 4, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu
Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0937800009

Fax:

Email: tgdongga@gmail.com

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: NGUYỄN BÓN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 13/04/1971

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 051071003613

Ngày cấp: 04/09/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật
tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 202A Trần Bá Giao, Phường 5, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí
Minh, Việt Nam

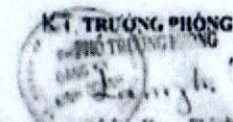
Địa chỉ liên lạc: 202A Trần Bá Giao, Phường 5, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí
Minh, Việt Nam

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG Á

Mã số doanh nghiệp: 0305087566

Địa chỉ trụ sở chính: Số 821 Đường Phan Văn Trị, Phường 7, Quận Gò Vấp, Thành
phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH AN GIANG
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Mã số chi nhánh: 0305087566-016

Đăng ký lần đầu, ngày 29 tháng 12 năm 2021

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 19 tháng 09 năm 2024

1. Tên chi nhánh:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN THÂM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG Á TẠI AN GIANG

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

2. Địa chỉ:

Đường số 14, Khu dân cư Tây Sông Hậu, Phường Mỹ Phước, Thành phố Long Xuyên,
Tỉnh An Giang, Việt Nam

Điện thoại: 02963.834.838

Fax:

Email: tdgdonga.ang@gmail.com

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: LÊ BÁ TOÀN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 01/01/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 089038808181

Ngày cấp: 21/09/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHC và TTXH

Địa chỉ thường trú: Long Thị B, Phường Long Hưng, Thị xã Tân Châu, Tỉnh An
Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Lô 131 Lý Thái Tổ nổi dài, Phường Đồng Xuyên, Thành phố Long
Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THÂM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG Á

Mã số doanh nghiệp: 0305087566

Địa chỉ trụ sở chính: Số B21 Đường Phan Văn Trị, Phường 7, Quận Gò Vấp, Thành
phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



Nguyễn Văn Dũng

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH QUẢNG NGÃI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SAO

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Mã số chi nhánh: 0305087566-015

Đăng ký lần đầu, ngày 04 tháng 12 năm 2015

1. Tên chi nhánh:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN THÂM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG Á TẠI QUẢNG
NGÃI

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

2. Địa chỉ:

121-Nguyễn Nghiêm, Phường Nguyễn Nghiêm, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng
Ngãi, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: tdgdonga.qng@gmail.com

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: NGUYỄN TÂN HIẾU

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 04/08/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 211987393

Ngày cấp: 15/02/2006 Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 121 Nguyễn Nghiêm, Phường Nguyễn Nghiêm,
Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 121 Nguyễn Nghiêm, Phường Nguyễn Nghiêm, Thành phố Quảng
Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THÂM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG Á

Mã số doanh nghiệp: 0305087566

Địa chỉ trụ sở chính: 24/3 Hoàng Du Khương, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí
Minh, Việt Nam



Nguyễn Văn Dũng

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Mã số chi nhánh: 0305087566-017
Đăng ký lần đầu, ngày 30 tháng 12 năm 2021

1. Tên chi nhánh:

CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG Á - CHI NHÁNH LÂM ĐỒNG

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

2. Địa chỉ:

268/2 Phan Đình Phùng, Phường 2, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

Điện thoại: 02633515438

Fax:

Email: tdgdonga.la@gmail.com

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: **VÔ THỊ HUY**

Giới tính: **Nam**

Sinh ngày: **13/05/1980**

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Chứng minh nhân dân**

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **250478945**

Ngày cấp: **22/03/2017**

Nơi cấp: **Công an tỉnh Lâm Đồng**

Địa chỉ thường trú: **Số 12B Thái Phiên, Phường 12, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam**

Địa chỉ liên lạc: **Số 12B Thái Phiên, Phường 12, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam**

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG Á**

Mã số doanh nghiệp: **0305087566**

Địa chỉ trụ sở chính: **Số B21 Đường Phan Văn Trị, Phường 7, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thanh Quang

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Mã số chi nhánh: 0305087566-018
Đăng ký lần đầu, ngày 15 tháng 12 năm 2022
Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 09 tháng 08 năm 2023

1. Tên chi nhánh:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG Á TẠI ĐỒNG THÁP

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

2. Địa chỉ:

Số 326 Cách Mạng Tháng 8, Phường 3, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam

Điện thoại: 0901072272

Fax:

Email: tdgdonga.dt@gmail.com

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: **LÊ BÁ TOÀN**

Giới tính: **Nam**

Sinh ngày: **01/01/1988**

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **089088008181**

Ngày cấp: **21/09/2022**

Nơi cấp: **Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã Hội**

Địa chỉ thường trú: **Long Thị B, Phường Long Hưng, Thị xã Tân Châu, Tỉnh An Giang, Việt Nam**

Địa chỉ liên lạc: **7P7 Tô Hiệu, Phường Mỹ Phước, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam**

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG Á**

Mã số doanh nghiệp: **0305087566**

Địa chỉ trụ sở chính: **Số B21 Đường Phan Văn Trị, Phường 7, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

TRƯỞNG PHÒNG



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH KON TUM
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Mã số Chi nhánh: 0305087566-001

Đăng ký lần đầu: ngày 22 tháng 08 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ: 4, ngày 27 tháng 03 năm 2012

1. Tên chi nhánh

Tên chi nhánh viết bằng tiếng Việt: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG Á TẠI KON TUM

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

2. Địa chỉ

Số nhà 199, Đường Bà Triệu, Phường Thắng Lợi, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam

Điện thoại: 060.3867118

Email: tdgdonga@gmail.com

Fax: 060.3867118

Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Thẩm định giá; Dịch vụ tư vấn đầu tư (Tư vấn đầu thầu); Dịch vụ tổ chức đấu giá tài sản; Lập dự án đầu tư; Thẩm tra dự án	Ngành, nghề chưa khiếp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

4. Thông tin về người đứng đầu chi nhánh

Họ và tên: PHAN HOÀNG KHIẾT

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 20/12/1970

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số: 230397011

Ngày cấp: 13/12/2005

Nơi cấp: Công an Tỉnh Gia Lai

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà 62, Đường Yên Đỗ, Phường Yên Đỗ, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà 62, Đường Yên Đỗ, Phường Yên Đỗ, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

5. Địa điểm kinh doanh trực thuộc

6. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG Á

Mã số doanh nghiệp: 0305087566

Địa chỉ trụ sở chính: 78 Quang Trung, Phường 12, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



Hương Văn Lợi

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
Số: 39 23 000012

Đăng ký lần đầu, ngày 26 tháng 6 năm 2008

1. Tên văn phòng đại diện:

**VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ PHẦN
THẨM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG Á TẠI THỊ XÃ AN KHÊ, TỈNH GIA LAI**

2. Địa chỉ văn phòng đại diện: 271 Đỗ Trục, phường Tây Sơn, thị xã An Khê,
tỉnh Gia Lai

Điện thoại: 059. 532 499

Fax:

Email:

Website:

3. Nội dung hoạt động:

-Thay mặt Công ty để giao dịch khách hàng;

-Không trực tiếp hoạt động kinh doanh./

4. Họ và tên người đứng đầu văn phòng đại diện:

PHAN HOÀNG KHIẾT (Nam)

Sinh ngày: 20 / 12 / 1970; Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

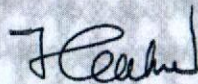
Chứng minh nhân dân số: 230 397 011

Ngày cấp: 13 / 12 / 2005; Cơ quan cấp: Công an tỉnh Gia Lai

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 62 đường Yên Đỗ, phường Yên Đỗ,
thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Chỗ ở hiện tại: 62 đường Yên Đỗ, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku,
tỉnh Gia Lai

Chữ ký của người đứng đầu văn phòng đại diện:



5. Hoạt động theo uỷ quyền của doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ ĐỒNG Á

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 41 03 007345

Do: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh

Cấp ngày: 19 / 7 / 2007

Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 78 Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp,
thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 9966846

Fax: (08) 9966846

Email:

Website:

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Phạm Văn Nghĩa